

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày 11-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Đạt.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà Lê Thị Hương

Ông Phạm Ngọc Minh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 20-6-2021 đối với bị cáo:

**LÊ VĂN S**, sinh năm 1964 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quê quán: Thừa Thiên - Huế. Nơi đăng ký NKTT: Số A, đường B, khóm V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: **05/12**; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); Có vợ tên Nguyễn Thị G, sinh năm 1964 (đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 09-6-2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Đồng Nai, xử phạt 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1956 (Đã chết)

**- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH H – Số A, đường số x, khóm QQ, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Người đại diện theo pháp luật của công ty Hà An: Ông Huỳnh Trung N - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Hà An: Ông Trần Trường X - Phó Giám đốc. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28-01-2021, Lê Văn S điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 79N - 0160, kéo theo Rơ móc biển số 79R- 00010 của Công ty TNHH, đi theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Ninh Thuận. Lúc 05 giờ ngày 29/01/2021 khi đến Km 1562 + 300 QL1A thuộc địa bàn khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, do S ngủ gục nên điều khiển xe ô tô lấn sang làn đường giành cho xe mô tô, S tỉnh giấc, vội đánh tay lái về bên trái đường nhưng bánh sau Rơ móc kéo bên phải đã cán qua xe và người bà T gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 85D1 - 578.54 do bà Phạm Thị T, sinh năm 1956, ở khu phố z, thị trấn P, huyện N điều khiển, đi theo hướng cùng chiều. Hậu quả làm bà T tử vong tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 28/TT, ngày 26-02-2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Nguyên nhân chết: Do chấn thương vùng đầu, ngực nặng, gãy vỡ nhiều mảnh xương sọ mặt, rách màng cứng, thoát tổ chức não, gãy toàn bộ xương lồng ngực, vỡ tim phổi do tai nạn giao thông.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 1562 + 300 Quốc lộ 1A thuộc khu phố y, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; đoạn đường trên là đoạn đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa chia đường thành 2 làn xe riêng biệt. Hiện trường xảy ra vụ Tai nạn giao thông nằm hoàn toàn trên chiều đường bên phải theo hướng đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội được phân chia thành ba làn đường. Làn đường trong cùng giáp lề đường có chiều rộng xe chạy là 2m, làn đường ở giữa và làn đường ngoài cùng sát với dải phân cách có cùng chiều rộng xe chạy là 3,5m; các làn đường có vạch sơn phân chia làn đường riêng biệt. Đoạn đường Quốc lộ nơi xảy ra tai nạn có điểm mở giữa hai đầu dải phân cách rộng 49m; là đoạn đường giao nhau với đường hẻm rộng 06 (sáu) mét vào khu vực dân cư sinh sống. Khu vực hiện trường có biển báo cấm đi ngược chiều, biển báo chỉ dẫn, vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ và biển báo cấm dừng, đỗ xe nằm trên lề đường bên phải theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội cách mép đường 1,8m, cách hiện trường 61,6m về hướng Nam.

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, lấy mép đường bên phải làm chuẩn các số đo của dấu vết, phương tiện.

Mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông là trụ điện có ký hiệu 476NP nằm bên phải theo hướng khám nghiệm hiện trường. Vị trí cột mốc cách mép đường 2,95m. Các dấu vết tại hiện trường được đánh số từ (1) đến (7) và mô tả cụ thể như sau:

- Vị trí số 1: Là dấu vết cày không liên tục, kích thước (2,2 x 0,01)m, nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm, có chiều hướng từ Tây Nam đến Đông Bắc. Điểm đầu của dấu vết cày cách mép đường bên phải là 0,7m; cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ gần nhất theo hướng khám nghiệm là 7,58m về hướng Đông Bắc, cách mốc hiện trường là 66,1m về hướng Bắc, **cách đường hầm vào khu vực dân cư bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,1m**. Điểm cuối của dấu vết cày cách mép đường bên phải là 0,55m.

- Vị trí số 2: Là vùng dấu vết sinh học trên diện (2,3 x 1,1)m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Tâm vị trí số 2 cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,8m; cách điểm cuối của dấu vết cày tại vị trí số 1 là 1,1m về hướng Đông Bắc.

- Vị trí số 3: Là vị trí tử thi nữ nằm úp có phần thân người nằm dưới đường, đầu quay về hướng Tây, phần chân nằm trên lề đường quay về hướng Đông. Điểm đầu của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,25m, cách tâm vị trí số 2 là 0,3m về hướng Đông. Chân trái của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1m; chân phải của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,6m.

- Vị trí thứ 4: Là xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen có biển kiểm soát 85D1-57854 ngã trên lề đường, hông trái của xe áp xuống mặt đất, đầu xe quay về phía Bắc, đuôi xe quay về phía Nam. Tâm bánh trước cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,8m; cách điểm đầu vị trí số 3 là 2,3m về hướng Đông. Tâm bánh sau cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,2m; cách điểm đầu vị trí số 3 là 1,9m về hướng Đông Nam.

- Vị trí số 5: Là vùng mảnh vỡ nhựa trên diện (3,25 x 0,85)m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Tâm vị trí số 5 cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,3m; cách tâm bánh trước tại vị trí số 4 là 3,25m về hướng Bắc.

- Vị trí số 6: Là 02 dấu vết phanh song song liên tục in hình lốp xe dài 17,7m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm, khoảng cách của hai dấu vết phanh cách nhau 0,22m; có dấu vết từ mờ nhạt cho đến đậm dần theo hướng khám nghiệm. Dấu vết phanh thứ nhất gần mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 0,1m; dấu vết phanh thứ hai rộng 0,12m. Điểm đầu và điểm cuối của dấu vết phanh gần nhất cách mép

đường bên phải 1m. Điểm đầu của dấu vết phanh cách tâm vị trí số 5 là 26,7m về hướng Đông Bắc.

- Vị trí số 7: Là vị trí xe ô tô đầu kéo BKS 79N-0160 kéo theo Sômiromóc BKS 79R-00010 đang đỗ trên đường ở chiều đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về hướng đi Hà Nội. Vị trí bánh xe sau cùng bên phải cách điểm cuối của vị trí số 6 là 9,7m về hướng Đông Bắc; cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,3m. Vị trí bánh xe bên phải phía trước đầu xe sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Lê Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
- + Tình tiết tăng nặng: Bị can không có tình tiết tăng nặng.
- + Tình tiết giảm nhẹ: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, tự thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s, r Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

**\* Về thu giữ và xử lý vật chứng,** Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Một xe ô tô đầu kéo biển số 79N - 0160, kéo theo Rơ móc biển số 79R-00010, quá trình điều tra xác định các phương tiện là của Công ty TNHH H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH H là có căn cứ.
- Một xe mô tô biển số 85D1 - 578.54, do bà Phạm Thị T đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Huỳnh Thị N là đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị T là có căn cứ.
- Một giấy phép lái xe số 560911000082, do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28-10-2019, cho Lê Văn S, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Lê Văn S.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Chị Huỳnh Thị N là đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị T đã nhận số tiền 110.000.000đ của Lê Văn S và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến.

**Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.**

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b (*bồi thường thiệt hại*), s (*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*), bị cáo tự thú; bị hại xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn S từ **09 tháng đến 12 tháng** tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp theo quy định pháp luật.

Ghi nhận đại diện bị hại đã nhận số tiền 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng chẵn*) do bị cáo bồi thường.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn S khai nhận toàn bộ hành vi của mình; Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở kết luận:

Đây là vụ án “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do Lê Văn S thực hiện, S là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc làm đúng sai của mình nhưng vì không chấp hành nghiêm túc Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đầu kéo là nguồn nguy hiểm, do S chủ quan và cầu thả lái xe trong trạng thái ngủ gật, lúc 5 giờ ngày 29-01-2021 điều khiển xe lấn sang làn đường xe mô tô và tung vào xe mô tô 85D1- 578.54, gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Phạm Thị T tử vong.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên của Lê Văn S là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo Lê Văn S là người điều khiển xe ô

tô biển số 79N - 0160, kéo theo Rơ móc biển số 79R- 00010, do S chủ quan và cầu thả lái xe trong trạng thái ngủ gật, điều khiển xe lấn sang làn đường xe mô tô và tung vào xe mô tô 85D1- 578.54, gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Phạm Thị T tử vong. Hành vi này đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và hình ảnh Camera ghi lại vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Hà Nội, lấy mép đường bên phải làm chuẩn các số đo của dấu vết, phương tiện. Mốc hiện trường vụ tai nạn giao thông là trụ điện có ký hiệu 476NP nằm bên phải theo hướng khám nghiệm hiện trường. Vị trí cột mốc cách mép đường 2,95m. Các dấu vết tại hiện trường được đánh số từ (1) đến (7) và mô tả cụ thể như sau:

- Vị trí số 1: Là dấu vết cày không liên tục, kích thước (2,2 x 0,01)m, nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm, có chiều hướng từ Tây Nam đến Đông Bắc. Điểm đầu của dấu vết cày cách mép đường bên phải là 0,7m; cách vạch kẻ đường dành cho người đi bộ gần nhất theo hướng khám nghiệm là 7,58m về hướng Đông Bắc, cách mốc hiện trường là 66,1m về hướng Bắc, **cách đường hẻm vào khu vực dân cư bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,1m**. Điểm cuối của dấu vết cày cách mép đường bên phải là 0,55m.

- Vị trí số 2: Là vùng dấu vết sinh học trên diện (2,3 x 1,1)m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Tâm vị trí số 2 cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,8m; cách điểm cuối của dấu vết cày tại vị trí số 1 là 1,1m về hướng Đông Bắc.

- Vị trí số 3: Là vị trí tử thi nữ nằm úp có phần thân người nằm dưới đường, đầu quay về hướng Tây, phần chân nằm trên lề đường quay về hướng Đông. Điểm đầu của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,25m, cách tâm vị trí số 2 là 0,3m về hướng Đông. Chân trái của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1m; chân phải của tử thi cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,6m.

- Vị trí thứ 4: Là xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen có biển kiểm soát 85D1-57854 ngã trên lề đường, hông trái của xe áp xuống mặt đất, đầu xe quay về phía Bắc, đuôi xe quay về phía Nam. Tâm bánh trước cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,8m; cách điểm đầu vị trí số 3 là 2,3m về hướng Đông. Tâm bánh sau cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 1,2m; cách điểm đầu vị trí số 3 là 1,9m về hướng Đông Nam.

- Vị trí số 5: Là vùng mảnh vỡ nhựa trên diện (3,25 x 0,85)m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Tâm vị trí số 5 cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,3m; cách tâm bánh trước tại vị trí số 4 là 3,25m về hướng Bắc.

- Vị trí số 6: Là 02 dấu vết phanh song song liên tục in hình lốp xe dài 17,7m nằm ở làn đường trong cùng sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm, khoảng cách của hai dấu vết phanh cách nhau 0,22m; có dấu vết từ mờ nhạt cho đến đậm dần theo hướng khám nghiệm. Dấu vết phanh thứ nhất gần mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm rộng 0,1m; dấu vết phanh thứ hai rộng 0,12m. Điểm đầu và điểm cuối của dấu vết phanh gần nhất cách mép đường bên phải 1m. Điểm đầu của dấu vết phanh cách tâm vị trí số 5 là 26,7m về hướng Đông Bắc.

- Vị trí số 7: Là vị trí xe ô tô đầu kéo BKS 79N-0160 kéo theo Somiromóc BKS 79R-00010 đang đỗ trên đường ở chiều đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay về hướng đi Hà Nội. Vị trí bánh xe sau cùng bên phải cách điểm cuối của vị trí số 6 là 9,7m về hướng Đông Bắc; cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 0,3m. Vị trí bánh xe bên phải phía trước đầu xe sát mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm.

**Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 28/TT, ngày 26/02/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Nguyên nhân chết: Do chấn thương vùng đầu, ngực nặng, gây vỡ nhiều mảnh xương sọ mặt, rách màng cứng, thoát tổ chức não, gãy toàn bộ xương lồng ngực, vỡ tim phổi do tai nạn giao thông...**

Do đó lỗi gây tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo Lê Văn S. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo Lê Văn S: điểm b (*bồi thường thiệt hại*), s (*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*); **bị cáo tự thú**; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét hình phạt phù hợp đối với bị cáo Lê Văn S.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng là phù hợp.

Mặc dù, bị cáo chưa chấp hành xong phần nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo bản án số 83/2009/HSST ngày 09-6-2009 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tuy nhiên, căn cứ khoản 2 điều

69 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Người bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và người được miễn hình phạt không bị coi là có án tích”.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu triệu đồng*) do bị cáo bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Lê Văn S, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là có căn cứ; quan điểm về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Một xe ô tô đầu kéo biển số 79N - 0160, kéo theo Rơ móc biển số 79R-00010, quá trình điều tra xác định các phương tiện là của Công ty TNHH H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH H là có căn cứ.

- Một xe mô tô biển số 85D1 - 578.54, do bà Phạm Thị T đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Huỳnh Thị N là đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị T là có căn cứ.

- Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung, nên 01 giấy phép lái xe số 560911000082, do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28-10-2019 trả lại cho bị cáo Lê Văn S khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, r khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn S** phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn S **07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận số tiền 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu triệu đồng*) do bị cáo bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn S 01 giấy phép lái xe số 560911000082, do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28-10-2019 cho Lê Văn S, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**Về án phí:**

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Lê Văn S** phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11-9-2021). Riêng đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện N;
- CQTHAHS Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Đạt**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hường    Phạm Ngọc Minh**

**Trần Quốc Đạt**

